

Số: 01 BC/BKS - TĐQP

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
của Công ty CP thủy điện Quế Phong**

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về công tác kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần Thủy điện Quế Phong năm 2017, kế hoạch hoạt động năm 2018 như sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA GIÁM SÁT

I. Kết quả hoạt động chung của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát công ty gồm 3 thành viên: Ông Đặng Khánh Quyền – Trưởng ban; Bà Đỗ Thu Hương, Nguyễn Thị Thanh Bình.

Ban đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ, thay mặt cổ đông kiểm soát các hoạt động SXKD, quản trị và điều hành công ty.

Trong năm 2017, ban kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Triển khai công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao, luôn bám theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

- Kiểm tra giám sát hàng quý trên cơ sở báo cáo thực hiện công tác SXKD, đầu tư của công ty.

- Xem xét các báo cáo tài chính định kỳ; báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của công ty.

- Thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn phát triển vốn.

- Xem xét báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập.

- Tham gia các hội nghị, các cuộc họp HĐQT, ĐHĐCĐ công ty.

- Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của công ty, đưa ra các khuyến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế công ty.

II. Đánh giá kết quả giám sát thực hiện hoạt động SXKD của công ty:

4. Hoạt động kinh doanh

Ban kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động SXKD, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động năm 2017 của công ty và thống nhất đánh giá như sau:



Năm 2017, HĐQT, ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo tập trung tối đa phát điện vào giờ cao điểm theo hợp đồng chi phí tránh được, đạt doanh thu cho Công ty năm 2017 là 101,381 tỷ đồng (không bao gồm thuế TN và phí dịch vụ môi trường rừng) vượt 4,45% so với kế hoạch đề ra. Năm 2017, Công ty đã thực hiện hoàn thành hợp đồng hợp tác chia sẻ vốn đầu tư với các đối tác có nhà máy điện đấu nối vào đường dây 110kV và trạm biến áp Truong Bành, đồng thời thanh toán thành công Hợp đồng mua bán khí giảm phát thải theo cơ chế dự án phát triển sạch (CDM) tăng nguồn thu cho Công ty và tạo điều kiện tốt cho việc đánh giá tác động môi trường dự án Nhà máy thủy điện Bản Cốc B. Đội ngũ công nhân vận hành đúng quy trình phù hợp với điều kiện thực tế, linh hoạt, chặt chẽ trong việc lập kế hoạch chạy máy phù hợp và hiệu quả nên doanh thu, lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra.

Tập thể CBCNV công ty cổ phần Thủy điện Quế Phong đã đoàn kết, nhất trí cùng nhau vượt qua khó khăn, thi đua lao động sản xuất để hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đã được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017.

Bên cạnh đó công ty cũng đã đạt được một số thành quả đáng khích lệ như: Các Tổ máy vận hành an toàn; CBCNV vận hành cơ bản đã làm chủ được dây chuyền công nghệ, thiết bị; Sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên nước cho việc phát điện thương mại.

2. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông/ Hội đồng quản trị:

2.1/ Các chỉ tiêu chủ yếu trong sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty vượt cao hơn so với Nghị quyết, cụ thể như sau:

- a. Tổng doanh thu: 115.912.430.902 đồng
- b. Nộp ngân sách Nhà nước: 26.817.288.162 đồng;
- c. Lợi nhuận: 45.142.629.749 đ;
- d. Thu nhập bình quân tháng CBCNV: 7.553.798 đồng/tháng/người;
- e. Sản lượng điện: 91,578,100 triệu KWKwh/73,000,000 Kwh (Đạt 125,45%);
- f. Tổng số lao động bình quân sử dụng: 58 người.

2.2/ Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

2.3/ Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:

Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, cụ thể: Tiền lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty thực hiện năm 2017 như sau:

DVT: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	420	420	C.trách
2	Thành viên HĐQT	03	144	1144	Thù lao
3	Trưởng BKS	01	48	48	Thù lao
4	Thành viên BKS	02	72	72	Thù lao
5	Thư ký HĐQT	01	36	36	Thù lao
	Cộng		720	720	

2.4/ Cơ cấu cổ đông công ty đến ngày 31/12/2017:

TT	Tên cổ đông	Giá trị			Ghi chú
		Số CP	Số tiền (đ)	(%)	
1	Tổng Cty Trung Sơn	14.303.007	143.030.070.000	76,97	
2	Ông Lê Thái Hưng	1.288.500	12.885.000.000	6,93	
6	Ông Phan Bằng Việt	1.590.000	15.900.000.000	8,56	
7	Cổ đông cá thể khác	1.401.593	14.015.930.000	7,54	
	Tổng	18.583.100	185.831.000.000	100,00	

3. Kết quả thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017 HĐQT công ty đã ban hành nhiều nghị quyết, về cơ bản Ban điều hành đã thực hiện nghiêm túc nội dung các nghị quyết HĐQT đã ban hành.

4. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2017:

Trên cơ sở báo cáo Tài chính do ban điều hành công ty lập, báo cáo Tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế. Ban kiểm soát đã thẩm định và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:

Về cơ bản báo cáo đã phản ánh chính xác tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2017, kết quả hoạt động SXKD và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017 và phù hợp với các quy định về Tài chính Kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về công tác quản lý.

Số liệu tài chính đến ngày 31/12/2017 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		140.475.977.722	115.662.767.253
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	13.938.963.995	24.574.644.636
1. Tiền	111		13.295.350.975	23.964.644.636
2. Các khoản tương đương tiền	112		643.613.020	610.000.000
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		125.064.321.759	89.484.215.817
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	43.290.067.131	41.785.270.622
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	9.822.224.326	10.545.416.179
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.4	70.264.151.205	34.566.030.651
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	1.707.879.097	2.607.498.365
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(20.000.000)	(20.000.000)
III. Hàng tồn kho	140	V.6	1.471.232.360	270.636.817
1. Hàng tồn kho	141		1.471.232.360	270.636.817
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.459.608	1.333.269.983
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	1.459.608	354.865.538
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	978.404.445
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		299.843.611.927	324.664.922.204
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		774.542.245	558.397.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	774.542.245	558.397.000
II. Tài sản cố định	220		290.284.198.954	314.052.408.675
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	287.983.058.727	311.159.306.848
- Nguyên giá	222		472.670.002.176	465.445.795.117
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(184.686.943.449)	(154.286.488.269)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	2.301.140.227	2.893.101.827
- Nguyên giá	228		3.724.769.595	3.724.769.595
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.423.629.368)	(831.667.768)
III. Tài sản dài hạn khác	260		8.784.870.728	10.054.116.529
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	8.784.870.728	10.054.116.529
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		440.319.589.649	440.327.689.457

702
T.V.
AN
IEN
JNG
I. NGH

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		178.345.756.512	184.237.867.304
I. Nợ ngắn hạn	310		116.766.521.961	91.065.328.614
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	42.897.647.291	60.005.039.123
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	2.041.336.216
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	3.983.117.188	5.100.798.328
4. Phải trả người lao động	314		1.125.376.120	1.668.063.922
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.12a	8.467.327.160	1.492.267.473
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13	37.269.035.437	126.223.552
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.14	20.931.600.000	20.631.600.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.092.418.765	-
II. Nợ dài hạn	330		61.579.234.551	93.172.538.690
1. Chi phí phải trả dài hạn	333	V.12b	3.390.556.786	12.572.260.925
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15	58.188.677.765	80.600.277.765
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		261.973.833.137	256.089.822.153
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	261.973.833.137	256.089.822.153
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		185.831.000.000	185.831.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		185.831.000.000	185.831.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		20.924.187.646	-
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		54.707.115.491	69.747.292.153
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		9.564.485.742	(58.718.742.090)
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		45.142.629.749	128.466.034.243
4. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		511.530.000	511.530.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		440.319.589.649	440.327.689.457

III. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban giám đốc trong năm 2017

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ Ban giám đốc trong hoạt động điều hành SXKD, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Các nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng chức năng quyền hạn và phù hợp với chủ trương của Nghị quyết ĐHĐCĐ và tuân thủ điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, luật doanh nghiệp và các quy định của pháp luật.

- HĐQT công ty đã tổ chức họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai giám sát và định hướng hoạt động SXKD của Công ty.

- Trong năm 2017 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban giám đốc công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

2. Đánh giá hoạt động của ban giám đốc:

- Ban kiểm soát đánh giá cao những cố gắng của ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động SXKD, với các chỉ tiêu chính vượt kế hoạch đề ra.

- Trong năm 2017 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu kiện nào có liên quan đến các thành viên ban Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác của công ty.

IV. Kết luận và kiến nghị:

- Trong năm 2018 Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị điều hành Công ty. Để phát huy tốt hơn vai trò của mình Ban kiểm soát phải nỗ lực hơn nữa, và rất mong nhận được sự hỗ trợ của quý vị cổ đông cũng như HĐQT, sự hợp tác, phối hợp của Ban điều hành công ty.

- Đề nghị các cổ đông hỗ trợ đặc lực Công ty để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Bản Cốc B.

Phần II: Kế hoạch hoạt động Ban kiểm soát năm 2018

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch SXKD của Công ty năm 2017, Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2018 như sau:

1. Giám sát việc chấp hành điều lệ của Công ty, pháp luật nhà nước. Kiểm soát việc thực hiện các quy chế nội bộ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông.

2. Kiểm tra giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018.

3. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT năm 2018. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của công ty.

4. Theo dõi, kiểm tra và giám sát quá trình chuẩn bị, triển khai đầu tư Dự án Bản Cốc B. Quyết toán các hạng mục sửa chữa lớn, đầu tư XD CB của công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch năm 2018 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông
- Lưu VP.

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đặng Khánh Quyền